

Công văn

V/v: Giải trình KQKD riêng Quý 2/2017

Tiền Giang, ngày 03 tháng 05 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, áp dụng tại Mục 4, Mục 5, Điều 11:

"4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều này, tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý 2 đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý 4 đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

5. Trường hợp tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn có công ty con, công ty liên kết hoặc có các đơn vị kế toán trực thuộc thì phải giải trình nguyên nhân phát sinh các sự kiện quy định tại khoản 4 Điều này trên cả cơ sở báo cáo tài chính của bản thân công ty đó và báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính tổng hợp. ..."

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng quý 2 năm 2017 của Công ty Cổ phần Hùng Vương:

Công ty Cổ phần Hùng Vương (mã CK: HVG) có giải trình như sau:

Chỉ tiêu	Quý 2/2017	Quý 2/2016	Chênh lệch	
			VND	%
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.488.812.066.326	2.825.452.269.500	(1.336.640.203.174)	-47%
2. Các khoản giảm trừ	190.106.671	5.455.906.325	(5.265.799.654)	-97%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.488.621.959.655	2.819.996.363.175	(1.331.374.403.520)	-47%
4. Giá vốn hàng bán	1.422.313.362.077	2.698.871.551.561	(1.276.558.189.484)	-47%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	66.308.597.578	121.124.811.614	(54.816.214.036)	-45%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	72.240.779.961	54.222.656.620	18.018.123.341	33%
7. Chi phí tài chính	60.880.198.210	91.691.365.379	(30.811.167.169)	-34%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>30.326.595.685</i>	<i>72.267.813.103</i>	<i>(41.941.217.418)</i>	<i>-58%</i>
8. Chi phí bán hàng	71.779.593.848	70.900.347.748	879.246.100	1%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.955.959.667	9.140.206.044	3.815.753.623	42%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.066.374.186)	3.615.549.063	(10.681.923.249)	-295%

11. Thu nhập khác	1.948.055.790	3.437.753.010	(1.489.697.220)	-43%
12. Chi phí khác	286.288.943	108.290.553	177.998.390	164%
13. Lợi nhuận khác	1.661.766.847	3.329.462.457	(1.667.695.610)	-50%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(5.404.607.339)	6.945.011.520	(12.349.618.859)	-178%
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	0%
16. Chi phí (thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	0%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(5.404.607.339)	6.945.011.520	(12.349.618.859)	-178%

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 45%, tương ứng 54.816.214.036 đồng chủ yếu do:
 - Giá cá nguyên liệu tăng do sản lượng thiếu hụt. Giá xuất khẩu cá fillet cũng tăng mạnh do cung không đủ cầu. Công ty chủ động giữ hàng, không bán ngay ra thị trường để chờ ký những hợp đồng giá cao. Doanh số quý 2 sụt giảm 47%, tuy nhiên, phần sụt giảm này sẽ được bù đắp trong quý 3 và quý 4 sắp tới.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 33% chủ yếu do phân cổ tức và lợi nhuận được chia.
- Chi phí tài chính giảm 34%, chủ yếu do chi phí lãi vay giảm 58% so với quý 2/2016. Tính đến 31/3/2017, số dư nợ vay (ngắn hạn và dài hạn) đã giảm được 18% so với đầu kỳ, tương đương (652.215.700.880) đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 42% chủ yếu là do chi phí dịch vụ ngân hàng.
- Các chỉ tiêu khác ảnh hưởng không đáng kể.

Ảnh hưởng của các yếu tố trên làm lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 2/2017 giảm 12.349.618.859 đồng so với quý 2/2016, tương đương giảm 178%.

Trên đây là giải trình cho các chênh lệch trọng yếu của Báo cáo tài chính riêng quý 1 năm 2017 so với quý 1 năm 2016 của Công ty Cổ phần Hùng Vương.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT, VP



DƯƠNG NGỌC MINH